

Số: 45 /KH-PT DTNTĐRL

Đắk R'Lấp, ngày 11 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
TUYỂN SINH CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ, TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NĂM HỌC 2026 - 2027

Thực hiện Công văn 1687/SGDDĐT-QLCL ngày 15/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn tuyển sinh mầm non, phổ thông năm học 2026-2027. Trường PT DTNT THCS và THPT Đắk R'Lấp xây dựng kế hoạch tuyển sinh cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông năm học 2026-2027, cụ thể như sau:

I. VĂN BẢN THỰC HIỆN

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư 04/2023/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Quyết định số 60/QĐ-BD TTG ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 (*Quyết định 60*).

- Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026 - 2030 (*Quyết định 184*).

- Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

- Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú, tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT năm học 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (*Quyết định 1074*).

- Công văn 1687/SGDDĐT-QLCL ngày 15/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn tuyển sinh mầm non, phổ thông năm học 2026-2027

II. TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Chỉ tiêu tuyển sinh đối với khối lớp 10: 35 học sinh

2. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

2.1. Đối tượng tuyển sinh

- Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha/mẹ/người giám hộ

thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ tuyển sinh tại xã, phường khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 60 và Quyết định số 184 hoặc xã, phường khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định 60 và Quyết định 184.

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha/mẹ/người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 60 và Quyết định 184. Chỉ tiêu không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới năm học 2026 - 2027.

2.2. Điều kiện dự tuyển

Học sinh thuộc đối tượng nêu trên được công nhận hoàn thành chương trình GDPT hoặc hoàn thành chương trình GDTX; có độ tuổi theo quy định (14 tuổi đối với học sinh người Kinh; từ 14 đến 17 tuổi đối với học sinh là người DTTS hoặc người khuyết tật hoặc người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn).

3. Địa bàn tuyển sinh: tuyển sinh trên địa bàn 03 xã: Quảng Tín; Nhân Cơ; Kiên Đức (*chỉ tuyển tại bon Đắc B'Lao và bon Buzarah*)

4. Phương thức tuyển sinh, chế độ ưu tiên, tuyển thẳng

4.1. Phương thức tuyển sinh: xét tuyển

4.2. Điểm xét tuyển

- Được tính trên cơ sở kết quả xếp loại rèn luyện, học tập của từng năm học, quy đổi thành điểm như sau:

STT	Kết quả xếp loại rèn luyện	Kết quả xếp loại học tập	Điểm quy đổi
1	Tốt	Tốt	10 điểm
2	Tốt	Khá	9 điểm
	Khá	Tốt	
3	Khá	Khá	8 điểm
4	Tốt	Đạt	7 điểm
	Đạt	Tốt	
5	Khá	Đạt	6 điểm
	Đạt	Khá	
6	Đạt	Đạt	5 điểm

- *Điểm xét tuyển = Tổng điểm quy đổi các năm THCS + Điểm ưu tiên/điểm khuyến khích (nếu có)*

4.3. Nguyên tắc xét tuyển

- Xét tuyển theo thứ tự các nhóm đối tượng như sau:

+ Thứ nhất: Học sinh thuộc diện tuyển thẳng.

+ Thứ hai: Các trường hợp còn lại, căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì thực hiện xét chọn theo thứ tự ưu tiên sau:

Điểm trung bình các môn được tính bằng điểm số của cả năm học lớp 9 cao hơn.

Tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của môn Toán và môn Ngữ văn cao hơn.

- Học sinh đã trúng tuyển vào trường phổ thông dân tộc nội trú thì không được xét tuyển sinh vào các trường THPT khác.

4.4. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên/khuyến khích

a) Tuyển thẳng

- Dân tộc thiểu số rất ít người (quy định theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP);

- Đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

b) Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười). Trong đó, nhóm 1: được cộng 2,0 điểm; nhóm 2 được cộng 1,5 điểm; nhóm 3 được cộng 1,0 điểm.

Nhóm đối tượng 1:

- Con liệt sĩ;

- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;

- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

Nhóm đối tượng 2:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương



binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

Nhóm đối tượng 3:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

*** Lưu ý khi xét diện ưu tiên:**

- Học sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.
- Giấy chứng nhận hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích, tuyên thặng của học sinh phải nộp trước ngày hết hạn nhận hồ sơ mới được chấp nhận làm căn cứ để xét.

c) Đối tượng được cộng điểm khuyến khích

- Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi có tổ chức ở cấp quốc gia về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.

- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười). Trong đó giải Nhất được cộng 1,5 điểm; giải Nhì được cộng 1,0 điểm; giải Ba được cộng 0,5 điểm. Minh chứng được đính kèm theo hồ sơ nộp xét tuyển trên hệ thống phần mềm tuyển sinh hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đạt giải.

5. Nhập học

- Khi có thông báo của Hội đồng tuyển sinh trường THPT về kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải nộp đủ các loại hồ sơ để làm thủ tục nhập học gồm:

- + Phiếu ĐKTS.
- + Giấy khai sinh: Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực.
- + Giấy xác nhận chế độ tuyên thặng; ưu tiên/khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).
- + Học bạ có xác nhận hoàn thành chương trình THCS (đối với thí sinh tự do).
- + Bản photo của một trong các giấy tờ sau: Căn cước công dân (CCCD)/giấy Hẹn trả thẻ CCCD/giấy Thông báo số định danh cá nhân/giấy Xác nhận thông tin về cư trú do cơ quan có thẩm quyền tại địa phương cấp.

+ Kế hoạch giáo dục cá nhân đối với trường hợp học sinh là người khuyết tật.

- Thời hạn hoàn thành trước 17 giờ 00 phút, ngày 31/7/2026.

6. Hồ sơ dự tuyển

- Học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2025 - 2026 tại tỉnh Lâm Đồng sử dụng Phiếu đăng ký tuyển sinh (ĐKTS) được xuất ra từ phần mềm Quản lý tốt nghiệp THCS (gọi tắt là phần mềm tuyển sinh - PMTS) và có xác nhận của trường THCS (theo mẫu).

- Những trường hợp khác (thí sinh tự do), nếu đảm bảo đối tượng, điều kiện dự

tuyển thì thành phần hồ sơ dự tuyển gồm:

+ Phiếu ĐKTS (theo mẫu, mỗi thí sinh tự do chỉ được cấp 01 Phiếu ĐKTS do trường THPT nơi học sinh đăng ký tuyển sinh cấp).

+ Giấy khai sinh: Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực.

+ Bản photo của một (01) trong các giấy tờ sau: Căn cước công dân (CCCD)/giấy hẹn trả thẻ CCCD/giấy thông báo số định danh cá nhân/giấy xác nhận thông tin về cư trú do cơ quan có thẩm quyền tại địa phương cấp.

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên/khuyến khích, tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

+ Học bạ cấp THCS hoặc bảng điểm các năm học cấp THCS có xác nhận của nhà trường (được phép sử dụng học bạ số).

+ Giấy chứng nhận của địa phương xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật đối với thí sinh tự do là người học đã tốt nghiệp THCS các năm trước (còn trong độ tuổi tuyển sinh theo quy định).

+ Kế hoạch giáo dục cá nhân đối với trường hợp học sinh là người khuyết tật.

7. Tuyển bổ sung vào các lớp 11, 12

7.1. Chỉ tiêu tuyển bổ sung

- Căn cứ tình hình số lượng học sinh đang học tại trường, số lượng học sinh chuyển trường, học sinh xin nghỉ học đi học nghề...năm học 2026-2027 nhà trường tuyển bổ sung cho đủ chỉ tiêu được giao.

- Chỉ tiêu tuyển bổ sung năm học 2026-2027 là: **08 học sinh** (trong đó khối lớp 11: **03** học sinh; Khối 12: **05** học sinh)

7.2. Đối tượng tuyển sinh

Là học sinh dân tộc thiểu số đang học tập tại các trường trên địa bàn tuyển sinh, đã hoàn thành chương trình lớp 10, 11 năm học 2025-2026 đủ điều kiện xét lên lớp, có nguyện vọng được học tập tại trường PTDTNT THCS và THPT Đăk R'Lấp.

7.3. Hồ sơ dự tuyển

Như qui định đối với hồ sơ TS lớp 10 (Học bạ là bản sao có chứng thực hoặc Phiếu báo kết quả học tập năm học 2024-2025 có đóng dấu của trường nơi đang học.).

7.4. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập và rèn luyện của năm học 2025-2026.

II. TUYỂN SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Chỉ tiêu tuyển sinh trung học cơ sở (vào lớp 6)

- Chỉ tiêu tuyển sinh: **35** học sinh;

- Địa bàn tuyển sinh: xã Quảng Tín; xã Nhân Cơ; xã Kiến Đức (*chỉ tuyển tại bon Đăk B'Lao và bon Buzarah*)

2. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

2.1. Đối tượng tuyển sinh

- Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha/mẹ/người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ tuyển sinh tại xã, phường khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 60 và Quyết định số 184 hoặc xã, phường khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định 60 và Quyết định 184.

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha/mẹ/người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 60 và Quyết định 184. Chỉ tiêu không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới năm học 2026 - 2027.

2.2. Điều kiện dự tuyển

Học sinh thuộc đối tượng nêu trên đã hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2; có độ tuổi theo quy định (11 tuổi đối với học sinh người Kinh; 11 đến 14 tuổi đối với học sinh là người DTTS hoặc khuyết tật hoặc có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn).

3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

4. Tuyển thẳng:

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người (*Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ*).

- Học sinh thuộc đối tượng và điều kiện dự tuyển nêu trên đạt giải cấp tỉnh trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

5. Địa bàn tuyển sinh: tuyển sinh trên địa bàn 03 xã: Quảng Tín; Nhân Cơ; Kiến Đức (*chỉ tuyển tại bon Đắc B' Lao và bon Buzarah*)

6. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười). Trong đó, nhóm 1: được cộng 2,0 điểm; nhóm 2 được cộng 1,5 điểm; nhóm 3 được cộng 1,0 điểm.

a) Nhóm đối tượng 1:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Nhóm đối tượng 2:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Nhóm đối tượng 3:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

- Người dân tộc thiểu số;

- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

*** Lưu ý khi xét diện ưu tiên:**

- Học sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

- Giấy chứng nhận hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích, tuyển thẳng của học sinh phải nộp trước ngày hết hạn nhận hồ sơ mới được chấp nhận làm căn cứ để xét diện ưu tiên.

7. Hồ sơ, địa điểm và thời gian nộp hồ sơ dự tuyển

a) Hồ sơ dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu do UBND cấp xã quy định).

- Bản sao giấy khai sinh.

- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về nơi thường trú (giấy xác nhận thông tin về nơi thường trú).

- Bảng điểm năm học lớp 5 có xác nhận của nhà trường/Giấy xác nhận hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2.

- Giấy xác nhận ưu tiên, tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

b) Hình thức nộp hồ sơ: Do UBND cấp xã quy định.

c) Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển: Do UBND cấp xã quy định.

8. Điểm xét tuyển

Là tổng số điểm kiểm tra môn Toán và môn Tiếng Việt cuối năm học lớp 5 và điểm ưu tiên (nếu có).

9. Nguyên tắc xét tuyển

Xét tuyển theo thứ tự các nhóm đối tượng như sau:

- Thứ nhất: Học sinh thuộc diện tuyển thẳng.
- Thứ hai: Các trường hợp còn lại, căn cứ điểm xét tuyển, thực hiện xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Trường hợp có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì thực hiện xét chọn theo thứ tự ưu tiên sau:
 - + Học sinh có điểm ưu tiên cao hơn.
 - + Học sinh có điểm kiểm tra môn Tiếng Việt cuối năm học lớp 5 cao hơn.
 - + Học sinh có tổng điểm môn Khoa học, Lịch sử và Địa lí cuối năm học lớp 5 cao hơn.

10. Tuyển bổ sung vào các khối lớp 7, 8, 9

10.1. Chỉ tiêu tuyển bổ sung

- Căn cứ tình hình số lượng học sinh đang học tại trường, số lượng học sinh chuyển trường, học sinh xin nghỉ ... năm học 2025-2026 nhà trường tuyển bổ sung cho đủ chỉ tiêu được giao.

- Chỉ tiêu tuyển bổ sung năm học 2026-2027 là: **12 học sinh** (khối lớp 7: **04** học sinh; khối lớp 8: **03** học sinh; khối lớp 9: **05** học sinh)

10.2. Đối tượng tuyển sinh

Là học sinh DTTS đang học tập tại các trường trên địa bàn tuyển sinh, có nguyện vọng được học tập tại trường PTDTNT THCS và THPT Đắk R'Lấp.

10.3. Hồ sơ dự tuyển

Như qui định đối với hồ sơ tuyển sinh vào lớp 10 (Học bạ là bản sao có chứng thực hoặc Phiếu báo kết quả học tập năm học 2025-2026 có đóng dấu của trường nơi đang học).

10.4. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập và rèn luyện của năm học 2025-2026.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trường Phổ thông DTNT THCS và THPT Đắk R'Lấp

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6, lớp 10 năm học 2026 - 2027 và triển khai thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của các cấp quản lý.

- Phối hợp tham mưu UBND cấp xã trong việc thực hiện tuyển sinh lớp 6 đảm bảo đúng quy định.

- Phát hành Phiếu ĐKTS dành cho thí sinh tự do (theo mẫu đính kèm); Lập sổ

(bảng) theo dõi việc cấp phát phiếu ĐKTS (đảm bảo mỗi thí sinh tự do chỉ nhận một phiếu ĐKTS.

- Cập nhật thông tin trên cổng thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ <http://ptdtntdakrlap.daknong.edu.vn/>. Thông báo đến các trường THCS thuộc địa bàn tuyển sinh để phổ biến cho học sinh và cha mẹ học sinh biết, tra cứu thông tin phục vụ cho công tác tuyển sinh.

- Đề xuất thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 6, lớp 10 gửi cơ quan quản lý giáo dục theo quy định.

- Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, địa bàn tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh. Thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024. Trình Sở GD&ĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh.

- Sau khi có kết quả tuyển sinh được Sở GDĐT phê duyệt, in Giấy trúng tuyển vào lớp 10 đưa vào hồ sơ của học sinh để lưu trữ.

- Thực hiện lưu trữ hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 08/2025/TT-BGDĐT ngày 12/5/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

2. UBND các xã thuộc địa bàn tuyển sinh

- Kính nhờ UBND các xã, phường thuộc địa bàn tuyển sinh lớp 6 (Quảng Tín; Nhân Cơ; Kiến Đức) chỉ đạo và triển khai thực hiện tuyển sinh vào lớp 6 trường phổ thông dân tộc nội trú đối với các trường có lớp 5.

- Kính nhờ UBND các xã, phường thuộc địa bàn tuyển sinh lớp 10 (Quảng Tín; Nhân Cơ; Kiến Đức) chỉ đạo các trường có lớp 9 triển khai thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 trường phổ thông dân tộc trú theo hướng dẫn của Sở GDĐT Lâm Đồng.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông năm học 2026-2027 của trường PTDNTN THCS và THPT Đắc R'Lấp./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/cáo);
- UBND các xã (để p/hợp);
- Các trường TH, THCS (để p/hợp);
- HĐTS (để t/hiện);
- Trang Website trường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Lam



ಆಧಾರ್ ಕಾರ್ಡ್